| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 154/2017/HSST
Ngày: 19/9/2017.

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại Bến xe Tân Hương cũ, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2017/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh P**

Giới tính: Nam; sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKHKTT: Số C9/325 ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Thanh D và bà Lê Thị B; Bị cáo có vợ tên Bùi Thanh H và 02 người con, sinh năm 2000 và 2004;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/02/2017 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Ông Trương Hoàng P, sinh năm: 1996 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: 1A198 ấp 1, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/02/2017, Công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh tuần tra đến trước địa chỉ 2A80 ấp 2, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Trần Thanh P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, P tự nguyện lấy trong túi quần phía sau bên trái của P đang mặc có 06 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng mà P khai nhận là heroin của P đang cất giữ để sử dụng nên cơ quan công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa P về trụ sở lập biên bản đối với người phạm tội quả tang. Cơ quan công an đã tiến hành text ma túy, kết quả cho thấy P có sử dụng ma túy.

Ngày 01/3/2017, nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh chuyển Trần Thanh P lên trại tạm giam Chí Hòa (PC81B) để giam giữ can phạm. Tại đây, khi Trại tạm giam Chí Hòa tiến hành kiểm tra, khám xét đồ cá nhân và thân thể của P thì cán bộ trại tạm giam Chí Hòa phát hiện P còn cất dấu 46 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng trong túi nhỏ của quần lót thứ hai mà P đang mặc trên người, P khai nhận tất cả là heroin của P đang cất giữ để sử dụng nên Trại tạm giam Chí Hòa lập biên bản thu giữ vật chứng và có công văn thông báo cho Công an huyện Bình Chánh tiếp nhận xử lý.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 547/KLGĐ-H ngày 21/3/2017 và Bản kết luận giám định số 817/KLGĐ-H ngày 10/5/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Chất bột màu trắng trong 06 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi trên Trần Thanh P và hình dấu Công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4294g, loại Heroin.

- Chất bột màu trắng trong 46 đoạn ống nhựa được niêm phong có chữ ký ghi trên Trần Thanh P và hình dấu Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,2255g, loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thanh P khai nhận: Bản thân P nghiện ma túy (heroin) từ năm 2010. Vào ngày 26/02/2017, P đi xe buýt đến khu vực Bến Bình Đông, thuộc Phường 14, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh rồi điện thoại vào số 0121.507.3151 gặp và mua 54 tép heroin với giá 5.400.000 đồng của một người phụ nữ tên gọi "Má Hai" (không rõ lai lịch). Sau khi mua được ma túy, P đem về nhà và sử dụng hết 02 tép, còn lại 52 tép P cất giữ trong túi quần phía sau bên trái 06 tép và 46 tép cất giữ trong túi quần nhỏ của quần lót thứ hai đang mặc với mục đích sử dụng dần thì bị công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh phát hiện kiểm tra vào ngày 28/2/2017. Khi công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh kiểm tra thì P chỉ tự nguyện lấy 06 tép trong túi quần phía sau bên trái ra giao nộp; Còn 46 tép thì P không giao nộp mà tiếp tục cất giữ trong túi quần nhỏ của quần lót thứ hai đang mặc để sử dụng thì bị cán bộ Trại tạm giam Chí Hòa phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 06 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng đã giám định là heroin, khối lượng 0,4294g.

- 46 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng đã giám định là heroin, khối lượng 3,2255g.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 bên trong có 01 sim, bị cáo sử dụng vào việc liên lạc đi mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 150/CTr-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

## XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh P khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình giống như toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009: Xử phạt bị cáo Trần Thanh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại hiệu Nokia cùng sim thu giữ của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số ma túy thu giữ của bị cáo, qua giám định có khối lượng tổng cộng 3,6549 gram là ma túy ở thể rắn loại Heroin.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi cất giữ ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Mặt khác, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định

hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 817/2017 có chữ ký Trần Thanh P, cùng chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, Cán bộ điều tra Trần Thị Ngọc Tú (bên trong chứa: 06 đoạn ống nhựa có chứa chất bột màu trắng đã giám định là heroin, khối lượng 0,4294g và 46 đoạn ống nhựa có chứa chất bột màu trắng đã giám định là heroin, khối lượng 3,2255g). Xét đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 bên trong có 01 sim, bị cáo sử dụng vào việc liên lạc đi mua ma túy nên cần tịch thu và sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người phụ nữ tên "Má hai" đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

+ Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2017.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 817/2017 có chữ ký Trần Thanh P, cùng chữ ký của Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo, Cán bộ điều tra Trần Thị Ngọc Tú.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 106.1 bên trong có 01 sim.

(hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2017 và ngày 22/8/2017 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thường Đông**